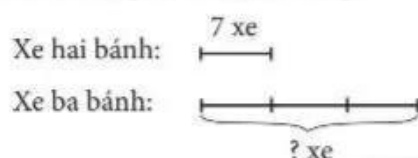


- HS **thực hiện** (cá nhân) rồi chia sẻ nhóm bốn.
- Khi sửa bài, HS **giải thích** và **nói** cách làm.

Bài 3:

- HS **tim hiểu** bài, **xác định** câu hỏi của bài toán.
- HS **tim** cách giải.
- **Tóm tắt** bằng sơ đồ đoạn thẳng.



- 7 gấp lên 3 lần (7×3).
- HS **trình bày** bài giải.
- **Kiểm tra** lại.

CỦNG CỐ

Chơi “Hỏi nhanh, đáp gọn” các phép tính trong bảng nhân 7.

BẢNG CHIA 7 (1 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Bảng chia 7:
 - Thành lập bảng.
 - Bước đầu ghi nhớ bảng (yêu cầu đối với các HS có khả năng dễ dàng thuộc bảng).
- Tìm kết quả phép chia trong bảng chia 7 dựa vào bảng nhân 7 (yêu cầu đối với đa số HS trong lớp).
- Vận dụng để thực hiện chia số có hai chữ số cho 7, giải quyết vấn đề đơn giản qua việc giải toán.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

Phẩm chất: yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.

B. Thiết bị dạy học

GV: Bảng nhân 7, bảng chia 7.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞI ĐỘNG

Hát múa tạo không khí.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

Thành lập bảng chia

– GV giới thiệu bảng chia 7 chưa có kết quả.

HS **nhận biết** số chia là 7, số bị chia là dãy số đếm thêm 7 (từ 7 đến 70). Đây cũng là các tích trong bảng nhân 7.

– Chia lớp thành hai nhóm.

- Các bạn thay phiên **đố** các phép chia trong bảng chia 7 (không cần theo thứ tự).

- Bạn trả lời **giải thích** cách tìm kết quả

(ví dụ: $42 : 7 = 6$ vì $7 \times 6 = 42$ hoặc $6 \times 7 = 42$).

- GV hoàn thiện bảng chia 7.

– GV gắn bảng nhân 7 bên trái bảng chia 7 để HS **đối chiếu**.

– GV lưu ý HS nếu thấy dễ dàng thì nên học thuộc bảng chia.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

– HS (cá nhân) **thực hiện**. (GV nên che bảng chia 7 để HS thực hiện bằng cách dựa vào bảng nhân 7.)

– Khi sửa bài, HS **giải thích** cách tìm kết quả.

(Trường hợp $0 : 7 = 0$ có nhiều cách giải thích:

- Trong hộp không có kẹo, chia đều kẹo cho 7 bạn, mỗi bạn không được cái nào.

- Vì $0 \times 7 = 0$.)

Bài 2:

– HS **tìm hiểu** bài và **thực hiện**.

– Khi sửa bài, HS **nói** các thao tác thực hiện phép chia.

Bài 3:

– HS **tìm hiểu** bài và **thực hiện**.

– Lưu ý HS **kiểm tra** lại sau khi thực hiện.

Đất nước em

– HS quan sát hình ảnh ở Bài 3 (SGK), GV giới thiệu về vải thiều: màu sắc, hình dạng, mùi vị.

– GV giới thiệu: Ở nước ta, vùng trồng nhiều vải thiều và nổi tiếng ngon là các tỉnh Hải Dương, Bắc Giang.

– Nếu có thời gian, GV cho HS xác định vị trí các tỉnh Hải Dương, Bắc Giang trên bản đồ.

CÙNG CỐ

Dùng một trò chơi để củng cố bảng chia 7.

BẢNG NHÂN 8

(1 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Bảng nhân 8:
 - Thành lập bảng.
 - Bước đầu ghi nhớ bảng.
 - Vận dụng bảng để tính nhẩm.
- Giải toán có nội dung thực tế.

2. Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

B. Thiết bị dạy học

GV: Các tấm bìa có 8 chấm tròn; hình ảnh dùng cho phần Khởi động.

HS: Các tấm bìa có 8 chấm tròn.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞI ĐỘNG

- GV giới thiệu hình ảnh con nhện.



- GV: Mỗi con nhện có 8 chân. Nói ngay 9 con nhện có bao nhiêu chân.
- Nếu ta thành lập bảng nhân 8 và học thuộc thì sẽ biết ngay kết quả.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. Thành lập bảng nhân

- Mỗi nhóm đôi tìm kết quả hai phép nhân liên tiếp trong bảng. Nói cách làm và giải thích tại sao hai kết quả này hơn kém 8 đơn vị.

- Một số nhóm trình bày trước lớp. Các em có thể thực hiện theo các cách khác nhau.

Chẳng hạn: $8 \times 3 = ?$ $8 \times 4 = ?$

- $8 \times 3 = 8 + 8 + 8 = 24$

$8 \times 4 = 8 + 8 + 8 + 8 = 32$

- 8×3 

8×4 

....